

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST

Ngày 24/07/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Đỗ Quang Hiếu**

- Ông **Nguyễn Minh T**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B : Bà **Vũ Thị Phương Lan**, Thẩm tra viên
chính Tòa án nhân dân huyện B - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Bà **Lê Thị Hạnh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà
án nhân dân huyện B đưa ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
62/2019/HSST ngày 16/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số :
63/2019/QĐXXST- HS ngày 10/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh năm: 1985, tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Chu Quyến
1, xã C, huyện B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;
Con ông: Nguyễn Công N (mất) và bà Nguyễn Thị A; Vợ con chưa có; Tiền án,
tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2019, hiện đang bị tạm
giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Đặng Duy H**, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Thôn 10, xã Th, huyện Th, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Công H**, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn Chu Quyến, xã C, huyện B, Hà Nội.

(Anh H vắng mặt, anh H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 17/3/2019, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện B tiến hành tuần tra trên đoạn đường đê thuộc thôn Chu Quyến 1, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội, phát hiện 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã lập biên bản quả tang và thu giữ trong túi ngực áo khoác của Nguyễn Công T: 10 (mười) gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu nâu vàng (kích thước khoảng 1x2cm) được đựng trong 1 túi nilon màu trắng và 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu nâu vàng (kích thước khoảng 2x6cm) kí hiệu M1; 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ. Thu giữ của Đặng Duy H: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trên tay trái của H; 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ.

Tại Cơ quan điều tra, bị can T đã khai nhận hành vi phạm tội, cụ thể:

Khoảng 19 giờ ngày 14/3/2019, T đi lên khu vực đê Đại Hà thuộc xã Phú Châu để tìm mua ma túy heroin, T gặp một người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi (không rõ tên, tuổi địa chỉ). Qua nói chuyện thì người này giới thiệu tên là Sinh và nói với T là có 1 gói ma túy heroin gói bằng giấy và bán cho T với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm năm nghìn đồng*). Mua được ma túy T mang về nhà sử dụng hết một ít cho bản thân, số ma túy còn lại T chia thành 10 gói loại nhỏ gói bằng giấy và 01 gói loại to gói bằng giấy cho vào túi nilon màu trắng. Sau đó T cất vào trong túi áo ngực phía trước, bên trái T đang mặc. Đến khoảng 19 giờ ngày 17/3/2019, thì có Đặng Duy H gọi điện vào số điện thoại 0394199587 của T để hỏi mua 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ma túy. T đồng ý và hẹn H đến gần nhà T để bán ma túy cho H. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì H gọi điện cho T và nói “ em đến nơi rồi, anh ra đi”. T đi ra trước cửa nhà T thuộc đê Đại Hà, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội và mang theo ma túy heroin đã cất trong túi áo ngực mua ngày 14/3/2019 để mang đi bán cho H. Khi T định lấy 02 gói ma túy gói bằng giấy (loại gói nhỏ) ra bán cho H nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép

chất ma túy của T. T đã khai nhận ngoài lần mang ma túy đi bán cho Đặng Duy H ngày 17/3/2019 thì T không bán ma túy thêm lần nào khác.

Tại bản kết luận giám định số: 1750/KLGĐ-PC54 ngày 25/3/2019 của Phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu nâu vàng bên trong 10 gói giấy (kí hiệu M1) đều là ma túy heroin, tổng khối lượng 1,131 gam*

- *Chất bột màu nâu vàng bên trong 01 gói giấy (kí hiệu M1) là ma túy heroin, khối lượng 2,075gam*

Đối với Đặng Duy H là người đi mua ma túy của T. H khai nhận bản thân nghiện ma túy từ khoảng tháng 6/2011 và có sử dụng ma túy vào khoảng 15 giờ ngày 17/3/2019. Xét nghiệm nước tiểu của H có dương tính với ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và lập hồ sơ người nghiện thông báo về địa phương để theo dõi, quản lý đối với H.

Đối với người đàn ông tên S theo lời khai của T: Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật ngày 17/3/2019 (kí hiệu M1, M1) thu giữ của Nguyễn Công T do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen thu giữ của Nguyễn Công T. T và anh H đều khai nhận chiếc điện thoại này do T mượn của em ruột là Nguyễn Công H, trú tại thôn Chu Quỳn, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội vào ngày 15/3/2019 để làm phương tiện liên lạc với bạn bè và gia đình. Đến ngày 17/3/2019, T dùng chiếc điện thoại và sim số trên để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với H nhưng anh H không biết;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, thu giữ của Đặng Duy H dùng để trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Công T;

- 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Đặng Duy H, là tiền H mang theo để mua ma túy của T.

Đối với vật chứng trên chuyển đến Kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết án.

Tại bản cáo trạng số: 60/2019/CT- VKS ngày 19 tháng 06 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký tên của Nguyễn Công T, tịch thu đối với 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen thu giữ của Đặng Duy H dùng để trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Công T; Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền: 200.000đ. Tuyên trả lại cho Nguyễn Công H 01 chiếc Iphone màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Công T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định vào khoảng 19 giờ 30 ngày 17/3/2019, tại khu vực đê Đại Hà thuộc thôn Chu Quyên 1, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Công T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện Đặng Duy H thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ 11 gói ma túy tổng trọng lượng 3,206 gam heroin. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi bị cáo Nguyễn Công T thực hiện ngày 17/3/2019 đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Công T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của khu vực xã C. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Nguyễn Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo Nguyễn Công T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. T có ông nội có công với cách mạng được tặng huân huy chương, được quy định theo điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần

thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 BLHS năm 2015 mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 251 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Nguyễn Công T không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Sinh là người đã bán ma túy cho T theo lời khai của T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không rõ con người tên tuổi cụ thể. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Đặng Duy H là người nghiện ma túy, mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và lập hồ sơ người nghiện thông báo về địa phương lập hồ sơ để quản lý là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chứa ma túy đã giám định tại các mép dán có chữ ký tên của đối tượng Nguyễn Công T.

Tịch thu đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, đã cũ, lắp thẻ sim có số thuê bao 0394199587 thu giữ của Đặng Duy H.

Số tiền 200.000đ cơ quan điều tra khi bắt thu giữ của Đặng Duy H, đó là tiền H dùng để mua ma túy của T. Do vậy xác định đây là tiền giao dịch ma túy bất chính, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 Chiếc điện thoại di động Iphone màu đen, đã cũ lắp thẻ sim có số thuê bao 0394199587 thu giữ của Nguyễn Công T. Theo T và anh H khai đây là chiếc điện thoại T mượn của em trai là Nguyễn Công H để liên lạc trong gia đình. Việc T dùng liên lạc bán ma túy anh H không biết, anh H có đơn xin lại chiếc điện thoại trên. Do đó trả lại cho Nguyễn Công H chiếc điện thoại trên là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

2/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Công T 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/3/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong (có chứa chất ma túy thu giữ đã qua giám định) tại các mép dán có chữ ký tên của đối tượng Nguyễn Công T.

Tịch thu, phát mãi sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, đã cũ, lắp thẻ sim có số thuê bao 0394199587 thu giữ của Đặng Duy H.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Đặng Duy H dùng vào việc mua bán ma túy là: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản số: 3949.0.1052741 tại Kho bạc Nhà nước huyện B ngày 02/7/2019.

Trả lại cho anh Nguyễn Công H 01 Chiếc điện thoại di động Iphone màu đen, đã cũ lắp thẻ sim có số thuê bao 0394199587 thu giữ của Nguyễn Công T do Nguyễn Công T mượn cho H để giao dịch mua bán ma túy nhưng H không biết.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 02/7/2019*)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Công T, anh Nguyễn Công H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đặng Duy H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
- Những người tham gia
- Tổ tụng;
- Lưu HS.

Đặng Trung Thành

